

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Thực hiện Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030; Chương trình số 147/CTr-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 13/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 27-CTr/TU ngày 05/7/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về “Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới” trên địa bàn Thành phố. UBND thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Làm căn cứ để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động KH&CN, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn Thành phố, phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Tạo chuyển biến căn bản từ nhận thức đến hành động của các cấp, các ngành nhằm thúc đẩy hoạt động KH&CN, ứng dụng công nghệ sinh học trong các ngành, lĩnh vực, chú trọng ứng dụng trong nông nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Buôn Ma Thuột nhanh, bền vững; ứng dụng công nghệ sinh học gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển kinh tế; đưa thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đơn vị có nền sản xuất, ứng dụng công nghệ sinh học phát triển của tỉnh..

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp và Nhân dân trong phát triển KH&CN, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp thông tin về tiến bộ KH&CN, ứng dụng công nghệ sinh học phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, doanh nghiệp và người dân.

Khuyến khích, đẩy mạnh việc ứng dụng KH&CN, ứng dụng công nghệ sinh học trong mọi hoạt động sản xuất và đời sống, nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất và cải thiện đời sống Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, tạo điều kiện khơi dậy tính sáng tạo trong nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Hỗ trợ xây dựng và phát triển nhãn hiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Khuyến khích, hỗ trợ một số doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến nhằm định hướng chung cho các doanh nghiệp trong việc đổi mới sáng tạo, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn Thành phố đạt loại khá của tỉnh.

2. Yêu cầu

Hoạt động KH&CN phải bám sát nội dung Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Chương trình của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 13/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 40-CTr/TU ngày 27/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về “Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”; Chương trình số 27-CTr/TU ngày 05/7/2023 của Thành ủy Buôn Ma Thuột về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về “Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới” trên địa bàn Thành phố và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Buôn Ma Thuột hằng năm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KH&CN, nâng cao vai trò quản lý nhà nước của các cấp chính quyền đối với KH&CN; phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã, các cơ quan đơn vị chủ động tích cực đẩy mạnh các hoạt động KH&CN phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, nhân rộng trong hoạt động sản xuất và đời sống; tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư phát triển nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động KH&CN.

Tiếp nhận ứng dụng công nghệ sinh học mới nhằm tạo ra các chế phẩm sinh học thay thế các sản phẩm nguồn gốc hóa học; góp phần từng bước xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, theo hướng hữu cơ, có giá trị gia tăng cao và bền vững. Ưu tiên tiếp nhận chuyển giao khoa học, kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, nhất là các loại giống, kỹ thuật canh tác mới, quy trình chế biến, bảo quản sản phẩm; ứng dụng, tiếp nhận công nghệ sinh học trong công nghiệp bảo quản và chế biến tạo ra chuỗi các sản phẩm có giá trị gia tăng cao... nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; hỗ trợ xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm ưu tiên cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu,...

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức hoạt động của Hội đồng tư vấn KH&CN thành phố Buôn Ma Thuột, xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, gắn với phát triển công nghệ sinh học

Thường xuyên kiện toàn và phát huy vai trò, trách nhiệm, chất lượng hoạt động của Hội đồng tư vấn KH&CN thành phố Buôn Ma Thuột.

Cử thành viên Hội đồng tư vấn KH&CN thành phố Buôn Ma Thuột tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nghiệp vụ quản lý KH&CN do Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở ngành cấp trên tổ chức.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ thuật viên về công nghệ sinh học, kết hợp bồi dưỡng tập huấn chuyên giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật mới trong lĩnh vực công nghệ sinh học cho các doanh nghiệp tại địa phương.

Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ứng dụng KH&CN, chú trọng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất.

Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu và thông tin về KH&CN, về công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về KH&CN, vai trò của công nghệ sinh học trong phát triển kinh tế - xã hội

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp về tầm quan trọng của KH&CN, về vai trò của công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức phổ biến các chế độ, chính sách và văn bản pháp luật về quản lý KH&CN trên địa bàn Thành phố cho các đối tượng là thành viên Hội đồng tư vấn KH&CN Thành phố, công chức thuộc các phòng, ban của Thành phố và UBND các phường, xã; lãnh đạo và cán bộ quản lý kỹ thuật, chất lượng của các doanh nghiệp, hợp tác xã; các tổ chức, cá nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực KH&CN.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn và chuyển giao các tiến bộ KH&CN cho các tổ chức, cá nhân áp dụng vào sản xuất và đời sống; chú trọng giới thiệu, quảng bá thành tựu công nghệ sinh học; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; lồng ghép thông qua các cuộc họp, hội nghị của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội đoàn thể; kênh thông tin đại chúng trên sóng truyền thanh của Thành phố, của phường, xã và các kênh truyền thông khác của Thành phố.

Tăng cường đưa tin, viết bài trên Cổng thông tin điện tử Thành phố và Đài Truyền thanh – Truyền hình Thành phố; tham gia đưa tin, viết bài trên cổng thông tin điện tử KH&CN tỉnh Đắk Lắk.

3. Công tác ứng dụng tiên bộ KH&CN, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống gắn với mô hình tăng trưởng hiện đại, xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế gắn với đảm bảo an ninh - quốc phòng của thành phố Buôn Ma Thuột

Thông tin tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã đăng ký và thực hiện đề tài ứng dụng KH&CN phù hợp với tình hình thực tiễn và định hướng của địa phương. Tiếp nhận đơn đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở để triển khai thực hiện hiệu quả các đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở trên địa bàn Thành phố.

Vận động các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác ứng dụng KH&CN trong hoạt động quản lý nhà nước; công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và hoạt động khuyến công, khuyến nông trên địa bàn Thành phố.

Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, bảo đảm an toàn sinh học. Đề xuất Sở, ngành hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư máy móc, trang thiết bị, đổi mới công nghệ, cải tiến mẫu mã nhằm tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Phấn đấu đến năm 2030 đưa nền công nghiệp sinh học phát triển, trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng; thu hút, phát triển doanh nghiệp công nghiệp sinh học tăng 30% về quy mô đầu tư và quy mô tăng trưởng, thay thế ít nhất 30% sản phẩm công nghệ sinh học nhập khẩu, bảo đảm nhu cầu thiết yếu của xã hội.

Tiếp tục lựa chọn các đề tài, dự án có quy mô phù hợp với địa phương để ứng dụng; tạo lập các thương hiệu sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý để quảng bá, giới thiệu, nâng cao giá trị sản phẩm trên thị trường.

Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái, nông nghiệp chất lượng cao thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, thích ứng với biến đổi khí hậu có gắn quá trình ứng dụng các công nghệ sinh học; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện Đề án, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, bảo đảm an toàn sinh học trong triển khai thực hiện Đề án và trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị, địa phương.

Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố. Triển khai xây dựng và nhân rộng được các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn phù hợp với điều kiện đặc thù, phát huy thế mạnh của từng địa phương (đặc biệt là tại các xã đang triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu) trên cơ sở ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học trong nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy liên kết sản xuất và phát triển thị trường theo chuỗi giá trị nhóm sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc thù của từng địa phương.

Tiếp tục theo dõi các mô hình đã triển khai ở các năm trước đánh giá hiệu

quả kinh tế - xã hội, tổ chức các buổi hội thảo đầu bờ, đầu chuồng để nhân rộng vào sản xuất.

Tăng cường hợp tác với các Trường Đại học, Viện nghiên cứu, các Doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ sinh học; nhận chuyển giao công nghệ mới; hợp tác nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế sinh học, quản lý tài nguyên, quản lý kinh tế, xã hội bền vững với các tổ chức, doanh nghiệp có trình độ công nghệ sinh học phát triển, nhất là các doanh nghiệp khoa học công nghệ trong lĩnh vực ưu tiên của nền kinh tế như: Nông nghiệp, công nghiệp, y tế...

4. Hoạt động sở hữu trí tuệ, phát triển phong trào lao động sáng tạo

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm; tiếp tục triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh giai đoạn 2021-2025, đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

Tích cực tổ chức, vận động và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, thanh thiếu niên tham gia các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh.

Vận động, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ để các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, hộ nông dân đăng ký tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và các cuộc thi khác do Trung ương, Tỉnh và Thành phố tổ chức.

Tuyên truyền, phổ biến và lựa chọn các đơn vị có sản phẩm tiêu biểu để hỗ trợ xây dựng website, tem truy xuất nguồn gốc và hoàn thiện bao bì, nhãn mác sản phẩm đáp ứng các quy định hiện hành.

5. Hoạt động kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật về KH&CN, Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng và bảo vệ người tiêu dùng

Triển khai hoạt động quản lý Nhà nước về KH&CN, Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng trên địa bàn Thành phố theo phân cấp.

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có chức năng liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về KH&CN; phối hợp, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn Thành phố vi phạm về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, an toàn thực phẩm đối với các tổ chức và cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố.

6. Áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động hành chính nhà nước của UBND Thành phố và UBND các phường, xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách chi cho hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ đã phân bổ cho Thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

Tham mưu UBND Thành phố tổ chức họp Hội đồng tư vấn KH&CN Thành phố xác định nhiệm vụ KH&CN thường kỳ và tuyển chọn các đề tài, ứng dụng các mô hình mới trên các lĩnh vực: Giáo dục, văn hoá, nông nghiệp, y tế..., tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với các sản phẩm trên địa bàn đã được chứng nhận nhãn hiệu theo lĩnh vực ngành Công thương; hướng dẫn các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất đăng ký xây dựng chứng nhận quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm. Theo dõi, vận động các cơ quan, đơn vị và các cơ sở sản xuất triển khai thực hiện có hiệu quả các đề tài khoa học, các sáng kiến cải tiến trên các lĩnh vực sản xuất và đời sống.

Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan của Thành phố kiểm tra chấp hành quy định về pháp luật đối với hoạt động KH&CN, Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng và bảo vệ người tiêu dùng trên địa bàn.

Phối hợp hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ để các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố

Tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành; theo dõi, kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND&UBND Thành phố

Giúp UBND Thành phố theo dõi việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn của Thành phố và UBND các phường, xã đảm bảo đúng theo quy định.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan tham mưu UBND Thành phố tổ chức các cuộc thi sáng tạo cho thanh thiếu niên trẻ, học sinh trên địa bàn Thành phố. Vận động, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật trong và ngoài Tỉnh.

5. Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, Trung tâm Y tế thành phố Buôn Ma Thuột

Tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân; tiếp tục triển khai sử dụng bệnh án điện tử.

Phối hợp các Trường đại học, Viện nghiên cứu trong công tác nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc-xin đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Nghiên cứu công nghệ tế bào gốc trong công nghiệp dược phẩm, công nghệ gen, sản xuất nguyên liệu và các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng có

nguồn gốc từ thảo dược.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành phố, Đài Truyền thanh – Truyền hình Thành phố, Cổng thông tin điện tử Thành phố

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường viết tin, bài về các nội dung về KH&CN, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn Thành phố; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KH&CN, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

7. Các trạm: Khuyến nông, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi - Thú y Thành phố

Căn cứ vào nhiệm vụ, chức năng và nội dung Kế hoạch nêu trên, chủ động phối hợp với UBND các phường, xã và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai ứng dụng KH&CN, chú trọng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển sản xuất nông nghiệp để nâng cao hiệu quả và gia tăng giá trị của các phẩm nông nghiệp trên địa bàn. Tích cực hướng dẫn người nông dân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm an toàn và chất lượng.

Đề xuất xây dựng các mô hình hỗ trợ ứng dụng KH&CN, chuyển giao các tiến bộ khoa học và kỹ thuật như:

- Ứng dụng công nghệ sinh học tạo các chế phẩm sinh học thế hệ mới trong nông nghiệp và kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản có nguồn gốc từ nông nghiệp; chuyển giao, nhân rộng trong sản xuất công nghệ sinh học các giống cây trồng, vật nuôi chủ lực có giá trị kinh tế cao của Thành phố.

- Ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học phục vụ sản xuất như phân bón vi sinh, chế phẩm cải tạo đất, chế phẩm bảo vệ thực vật và chất kích thích sinh trưởng có nguồn gốc thực vật, xử lý phụ phẩm nông nghiệp và ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và sức khỏe con người, vật nuôi; tạo cơ sở hình thành nền kinh tế nông nghiệp tuần hoàn mang lại giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững.

- Ứng dụng và phát triển công nghệ enzym, protein, vi sinh vật tạo sản phẩm nâng cao hiệu quả sử dụng dinh dưỡng vật nuôi, nâng cao sức đề kháng đối với các yếu tố sinh học và phi sinh học.

- Ứng dụng và phát triển công nghệ tạo chế phẩm sinh học phục vụ sơ chế, bảo quản đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông sản chủ lực như: Sử dụng công nghệ màng sinh học trong bảo quản để điều chỉnh thời gian thu hoạch...

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến: Phát triển các chế phẩm phục vụ sản xuất các loại thực phẩm lên men có nguồn gốc tự nhiên phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu; ứng dụng công nghệ vi sinh tạo ra chuỗi các sản phẩm từ nông nghiệp có giá trị gia tăng cao; phát triển các sản

phẩm phi thực phẩm; công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm trong nông nghiệp để tái sử dụng...

8. Các phòng, ban, ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình phối hợp triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Rà soát, đăng ký các đề tài KH&CN thuộc lĩnh vực phụ trách đề xuất UBND Thành phố (qua phòng Kinh tế) tổng hợp và triển khai thực hiện.

9. Ủy ban Nhân dân các phường, xã

Chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện KH&CN trên địa bàn quản lý phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn về KH&CN, đẩy mạnh áp dụng các cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, trong trồng trọt, chăn nuôi nâng cao đời sống của Nhân dân. Rà soát, đăng ký các đề tài KH&CN của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn gửi về UBND Thành phố (qua phòng Kinh tế) tổng hợp.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Định kỳ hàng quý, các phòng, ban, ngành của UBND Thành phố, UBND các phường, xã và các đơn vị liên quan báo cáo tiến độ thực hiện cho UBND Thành phố (qua phòng Kinh tế) để theo dõi. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, tổ chức nghiệm thu, báo cáo kết quả và phối hợp thanh, quyết toán kinh phí đúng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Hoạt động KH&CN, ứng dụng công nghệ sinh học đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, ngành, các cơ quan đơn vị liên quan và UBND các phường, xã nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các phòng, ban ngành của TP;
- Các trạm: KN, TT&BVTV, CN-TY;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đức Nhật